

Số: 417/BC-UBND

Trà Cú, ngày 30 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện năm 2022

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện Công văn số 1924/SNV-TTr ngày 01/11/2022 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh về việc báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 với một số nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về công tác phổ biến, tuyên truyền, ban hành văn bản chỉ đạo kiểm tra, giám sát

Trên cơ sở Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 28/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh xây dựng chính quyền các cấp “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả*” phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên toàn huyện được 12 cuộc, có 886 lượt người dự. Đồng thời, chỉ đạo Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao huyện tổ chức tuyên truyền cho người dân và doanh nghiệp biết và giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước của huyện.

1.1. Việc ban hành văn bản lãnh, chỉ đạo triển khai thực hiện

Các văn bản trên được Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa thành các văn bản để triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện như: Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện mô hình “*Chính quyền công sở thân thiện và trách nhiệm*” trên địa bàn huyện Trà Cú. Qua đó, huyện xây dựng và triển khai thực hiện 02 mô hình “*3 không, 3 chống*”; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 25/01/2022 về cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 12/02/2022 về kiểm tra công vụ năm 2022 trên địa bàn huyện Trà Cú; Quyết định số 4083/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 ban hành quy định trách nhiệm và xử

lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, uốn nắn về kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ công vụ: Công văn số 130/UBND-VP ngày 14/02/2022 về việc uốn nắn khắc phục hạn chế trong sử dụng iOffice, iGate, chữ ký số; Công văn số 130/UBND-VP ngày 25/3/2022 về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản (đất, cát, sỏi lấp) trên địa bàn huyện; Công văn số 368/UBND-VP ngày 19/4/2022 về việc tăng cường nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn huyện; Công văn số 479/UBND-VP ngày 18/5/2022 về việc khắc phục những hạn chế theo ý kiến kết luận của Đoàn kiểm tra công vụ - Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh; Công văn số 673/UBND-VP ngày 24/6/2022 về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện kiến nghị của Đoàn kiểm tra công vụ; Công văn số 715/UBND-VP ngày 06/7/2022 về việc chấn chỉnh việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 09/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 989/UBND-TH ngày 08/9/2022 về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện; Công văn số 1043/UBND-TH ngày 19/9/2022 về việc rà soát sử dụng tài khoản iOffice; Công văn số 1221/UBND-VP ngày 25/10/2022 về việc chấn chỉnh hoạt động dự tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện...

1.2. Kết quả chỉ đạo cho cấp dưới tuyên truyền

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 20/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh triển khai, thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 03/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh triển khai, thực hiện Quyết định 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ đến toàn thể cán bộ, công chức và người lao động thuộc cơ quan, đơn vị mình. Trong năm 2022 các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện đã tổ chức quán triệt và phối hợp tuyên truyền được 344 cuộc có khoảng 12.277 lượt người

dự, qua đó ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện nhiệm vụ được nâng lên.

1.3. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành 10 văn bản chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Trong năm 2022, tại các cuộc họp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đều có kết luận và nhắc nhở, chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương luôn nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức, người lao động, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc có kỷ luật, kỷ cương, gương mẫu, trách nhiệm, chuyên nghiệp, góp phần đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển của huyện nhà trong tình hình mới; tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ, kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế, thiếu sót, xử lý nghiêm minh công chức, người lao động vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Việc rà soát, bổ sung hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của địa phương, đơn vị

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên rà soát, bổ sung để hoàn chỉnh nội quy, quy chế và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ủy ban nhân dân, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách từng lĩnh vực. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tự tiến hành rà soát, bổ sung để hoàn chỉnh nội quy, quy chế và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chuyên môn và vị trí việc làm. Ủy ban nhân dân huyện đã Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú nhiệm kỳ 2021-2026 và đồng thời phân công lại nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2021-2026. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nhiệm kỳ 2021-2026 đúng theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; Báo cáo kết quả thực hiện quy chế làm việc mẫu của Ủy ban nhân dân huyện theo Quyết định số 75/2006/QĐ-TTg ngày 12/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ và quy chế làm việc mẫu của Ủy ban nhân dân cấp xã theo Quyết định số 77/2006/QĐ-TTg ngày 13/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Việc cụ thể hóa các văn bản trên thành chương trình, kế hoạch tại địa phương, đơn vị để thực hiện

Căn cứ Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 03/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh triển khai, thực hiện Quyết định 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; Quyết định số

1194/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 28/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quyết định kiện toàn Tổ Kiểm tra và xây dựng Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2022 của huyện (*Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 12/02/2022 Ủy ban nhân dân huyện*), bổ sung nội dung kiểm tra, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng cụ thể hóa kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện; triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, gắn trách nhiệm của người đứng đầu và của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan, đảm bảo yêu cầu về tiến độ, chất lượng đối với công việc được giao, chủ động xử lý công việc thuộc thẩm quyền, không chuyển công việc thuộc nhiệm vụ của mình lên cấp trên; tăng cường trách nhiệm phối hợp xử lý các nội dung có liên quan, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm, gây những nhiễu, phiền hà trong giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

2.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương

a) Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính năm 2022; triển khai Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025. Ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 04/4/2022 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện; đồng thời, có triển khai và thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp có liên quan đến công tác cải cách hành chính Ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 25/01/2022 về công tác cải cách hành chính, Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 17/02/2022 về việc kiểm tra công vụ năm 2022; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 17/02/2022 về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022. Cử 18 công chức chuyên môn tham gia bồi dưỡng kiến thức về cải cách hành chính do Sở Nội vụ phối hợp cùng Trường Đại học Trà Vinh tổ chức.

b) Về cải cách thể chế

Tiếp tục triển khai, thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 15/01/2021 về việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện; rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 17/3/2022 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện năm 2022; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/02/2022 thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 14/4/2022 triển khai, phổ biến các Luật có hiệu lực thi hành năm 2022 trên địa bàn huyện Trà Cú và Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện ban hành Công văn số 01-CV/HĐPH ngày 10/02/2022 về việc phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc Hội thông qua; Công văn số 02/HĐPH ngày 10/02/2022 triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính.

c) Về cải cách thủ tục hành chính

Xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 về việc ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện Trà Cú, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên rà soát, cập nhật thủ tục hành chính (TTHC). Đến nay đã có 258 thủ tục hành chính cấp huyện được công bố trên cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh (trong đó: mức độ 2 là 166 TTHC, mức độ 3 là 85 TTHC, mức độ 4 là 7 TTHC và được đăng tải trên Trang thông tin điện tử huyện tại địa chỉ tracu.travinh.gov.vn (Chuyên mục: Bộ thủ tục hành chính) để tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham khảo.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa 02 cấp: Ủy ban nhân dân huyện trang bị và đầu tư trụ sở làm việc tại bộ phận một cửa đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng, nhân sự đầy đủ theo yêu cầu.

+ Trong năm 2022 bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hai cấp đã tiếp nhận 90.461 hồ sơ. Trong đó *cấp huyện* 8.253, đã giải quyết 8.008 hồ sơ (trước hạn 2.974 hồ sơ, đạt 37,14%, đúng hạn 5.022 hồ sơ, đạt 62,71%, trễ hạn 12 hồ sơ, chiếm 0,15%), còn lại 245 hồ sơ đang giải quyết; *cấp xã* 82.208, đã giải quyết 75.348 hồ sơ (trước hạn 8.045 hồ sơ, đạt 10,68%; đúng hạn 67.147 hồ sơ, đạt 89,12%; trễ hạn 156 hồ sơ, chiếm 0,21%), còn lại 6.860 hồ sơ đang trong giai đoạn giải quyết.

+ Thực hiện tốt việc phân công công chức tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC đảm bảo theo quy định. Trong năm không có đơn phản ánh của người dân liên quan đến TTHC trên địa bàn huyện. Qua kết quả thực hiện việc giải quyết TTHC trên địa bàn huyện có sự chuyển biến mạnh mẽ đặc biệt là tình hình giải quyết TTHC trên cổng dịch vụ

công của tỉnh được nâng lên rõ rệt, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp có trình độ, năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc từ đó giải quyết hồ sơ kịp thời, đúng thời gian theo quy định.

d) Về cải cách tổ chức bộ máy

- *Về sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện*: Thực hiện theo Thông báo số 108-TB/TU, ngày 12/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã quyết định kết thúc việc hợp nhất Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện; kết thúc hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy và Phòng Nội vụ (Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2022; Phòng Nội vụ đi vào hoạt động ngày 01/7/2022).

- Về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện:

Hiện nay huyện có **61** đơn vị sự nghiệp công lập, tăng 01 đơn vị so với năm 2021 do thành lập mới Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ Nông nghiệp huyện. Trong đó có **59** đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo (**58** Trường học, **01** Trung tâm Văn hóa-Thông tin và Thể thao, Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ Nông nghiệp huyện) và 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên (Ban Quản lý dự án đầu tư các công trình xây dựng cơ bản huyện).

đ) Về quản lý và sử dụng biên chức công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân huyện Quyết định giao biên chế năm 2022 cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện tổng số 89 biên chế; Quyết định giao biên chế sự nghiệp năm 2022, tổng số 1.680 chỉ tiêu (giáo viên 1.662, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao 18 chỉ tiêu); Quyết định giao chỉ tiêu hợp đồng lao động một số loại công việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022, tổng số 69 chỉ tiêu (trường học 64; cơ quan hành chính 05) và được Ủy ban nhân dân tỉnh giao bổ sung 15 biên chế số lượng người làm việc cho Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ Nông nghiệp huyện.

Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nghiêm và đúng quy định về số lượng biên chế công chức, viên chức và người lao động được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm. Cụ thể trong năm 2022 (tính đến ngày 30/11/2022):

- Về biên chế công chức có mặt/số lượng được giao năm 2022: **79/89** người.

- Số lượng viên chức có mặt đến ngày 30/11/2022 số viên chức hiện có là **1.609/1.695** viên chức (trong đó sự nghiệp giáo dục **1582/1.662** người, Trung tâm Văn hóa-Thông tin và Thể thao **17/18** người, Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện **10/15** người).

- Về số lượng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: **69/69** lao động (trong đó: Cơ quan hành chính **05/05**; Các Trường học **64/64**).

e) Kết quả thực hiện chủ trương tinh giản biên chế

Thực hiện Công văn số 202/SNV-CCVC ngày 16/02/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh về việc xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế công chức, giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước đến năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng hoạch tinh giản biên chế công chức, giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước đến năm 2025 (dự kiến đến năm 2025 giảm biên chế công chức 08 người, viên chức 148 người). Kết quả thực hiện năm 2022 đạt được như sau:

+ Đối với cán bộ, công chức: giải quyết tinh giản **04** người (nghỉ hưu theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Nghị định 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ), gồm 01 cán bộ xã, 03 công chức huyện. Tính từ 2015 đến nay đã giảm **15** biên chế công chức, đạt **14,8%**.

+ Đối với viên chức: Trong năm 2022, giải quyết giảm biên chế **12** người (nghỉ hưu theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Nghị định 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ **01** người; nghỉ hưu đúng tuổi **02** người; thôi việc theo nguyện vọng **09** người). Tính từ 2015 đến nay đã giảm **247** người làm việc.

+ Đối với lao động Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ: Trong các cơ quan hành chính hiện có **05/05** lao động, giảm 01 lao động so với năm 2015; Trong các đơn vị sự nghiệp công lập hiện có **64/64** lao động, giảm 50 lao động so với năm 2015.

g) Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng Đề án vị trí việc làm theo đúng quy định (được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 30/7/2018), trên cơ sở đó tiếp tục triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo Đề án đã được phê duyệt. Ủy ban nhân dân huyện Quyết định ban hành **81** bản mô tả công việc khung năng lực vị trí việc làm của tất cả cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính trong toàn huyện (Trong đó: nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành **12** vị trí; nhóm chuyên môn, nghiệp vụ **55** vị trí; nhóm hỗ trợ, phục vụ **14** vị trí).

- Ủy ban nhân dân huyện ban hành và triển khai Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 17/02/2022 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Trà Cú năm 2022; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 26/3/2021 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Trà Cú giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện, trong đó chú trọng bồi dưỡng về chuyên môn cho cán bộ, công chức cấp cơ sở.

Kết quả trong năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện đã đưa đi đào tạo, bồi dưỡng 32 lớp, có 1.479 cán bộ, công chức, viên chức, và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp, khóm (Trong đó, đào tạo 03 lớp, với 128 người; Bồi dưỡng 29 lớp, với 1.351 lượt người). Sau khi được đào tạo, bồi dưỡng từng cán bộ, công chức, viên chức có sự chuyển biến tích cực về nhận thức, trình độ chuyên môn được nâng cao, đáp ứng được nhu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

h) Về cải cách tài chính công

Triển khai thực hiện cơ chế giao khoán kinh phí ngân sách cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn huyện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước cho 20 đơn vị ban ngành huyện và 17 xã, thị trấn; Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập cho 61 đơn vị. Có 01 đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện thực hiện tự chủ về thu và chi thường xuyên (Ban Quản lý dự án đầu tư các công trình xây dựng cơ bản huyện). Các cơ quan, đơn vị tiết kiệm chi thường xuyên 10% theo quy định.

k) Về hiện đại hóa nền hành chính

Tiếp tục tổ chức triển khai các văn bản của Trung ương, tỉnh, của huyện. Tổ chức quán triệt triển khai thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Trà Cú năm 2022. Tiếp tục ứng dụng các phần mềm hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh như iOffice, iGate, ISO điện tử để giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Trong năm đã xử lý văn bản điện tử đến 21.151 văn bản và phát hành điện tử 6.962 văn bản đi (6.344 văn bản ký số đạt 91,1% so với tổng số văn bản ký số điện tử) phục vụ tốt công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện và lãnh đạo cơ quan; tham mưu đề nghị cấp lại 02 chứng thư cho tổ chức và cấp mới cho 26 cá nhân. Đẩy mạnh ứng dụng quy trình quản lý văn bản và điều hành đối với các cơ quan đơn vị đạt 100%.

Tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban ngành có liên quan thực hiện tốt Công văn số 6828/VPCP-KSTT ngày 12/10/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn, triển khai Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 và Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước, giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện và các xã, thị trấn được đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu; cán bộ, công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đều sử dụng và cập nhật thông tin trên máy vi tính thành thạo; hiện đại hóa việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết công việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã từng bước thực hiện nề nếp theo quy định; thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, ra phiếu hẹn và trả hồ sơ đúng thời gian quy định, cập nhật và lưu thông tin trên phần mềm hồ sơ hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

l) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Triển khai thực hiện đồng bộ và đúng quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Hiện tại trên địa bàn huyện đã thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích (đất đai, hộ tịch, an sinh xã hội, tôn giáo, văn hóa...), triển khai thực hiện tất cả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2, 3, 4. Tiếp tục ứng dụng các phần mềm hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh như iOffice, iGate, ISO điện tử để giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo các phòng, ban ngành có liên quan đến giải quyết bộ thủ tục hành chính trên địa bàn huyện tổ chức rà soát, kết quả có 197 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trong đó mức độ 3 có 155 thủ tục và mức độ 4 có 42 thủ tục. Kết quả trong năm 2022 đã tiếp nhận và giải quyết 8.204 hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công tỉnh (iGate), đã giải quyết 6.250 hồ sơ (đã giải quyết trước và đúng hạn 5.697 hồ sơ, đạt 91,15%; trễ hạn 671 hồ sơ, chiếm 8,85%).

2.4. Kết quả việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Về tuyển dụng viên chức trong năm 2022

- Quyết định tuyển dụng **67** giáo viên của 02 kỳ tuyển dụng viên chức; Hủy kết quả trúng tuyển đối với 01 viên chức và hủy Quyết định tuyển dụng đối với 03 viên chức do không đến lập hồ sơ tuyển dụng và không đến ký Hợp đồng làm việc.

Xây dựng kế hoạch và thông báo tuyển dụng 75 viên chức ngành giáo dục đợt 2 năm 2022 (63 giáo viên và 12 nhân viên Kế toán). Dự kiến thi tuyển trong tháng 01/2023.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quyết định tiếp nhận 01 viên chức xin chuyển công tác đến Trung tâm Văn hóa-Thông tin và thể thao; tiếp nhận 04 viên chức ngành giáo dục xin chuyển công tác đến; chấp thuận cho 04 giáo viên xin chuyển công tác ra khỏi huyện.

b) Về đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, điều động biệt phái

- Quyết định bổ nhiệm **24** công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý. Trong đó điều động bổ nhiệm **13** người, bổ nhiệm **09** người (*01 Trưởng phòng, 03 Phó trưởng phòng; 02 Hiệu trưởng và 05 Phó Hiệu trưởng*).

- Quyết định bổ nhiệm lại **18** công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý (*01 Trưởng phòng, 03 Phó trưởng phòng, 02 Phó Hiệu trưởng, 10 Phó Hiệu trưởng và kéo dài thời gian giữ chức vụ 02 Hiệu trưởng*).

- Quyết định cho 02 viên chức thôi giữ chức vụ quản lý theo nguyện vọng (*Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tân Sơn; Phó Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Ngã Xuyên*).

c) Về thực hiện quy định số lượng cấp phó trong các cơ quan hành chính nhà nước

Ủy ban nhân dân huyện Quyết định quy định số lượng Phó trưởng phòng của từng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, tổng số 21 cấp phó của 13 cơ quan. Thực hiện đúng quy định số lượng cấp phó trong các cơ quan hành chính theo quy định của Chính phủ và Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (hiện tại đã bố trí được 14/21 cấp phó tại 13 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện).

d) Về số lượng, cơ cấu và quy trình, thủ tục bầu, miễn nhiệm thành viên Ủy ban nhân dân các cấp

Thực hiện nghiêm và đúng quy định về số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, xã, thị trấn; thực hiện đúng quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, điều động thành viên Ủy ban nhân dân huyện, xã theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Sở Nội vụ. Trong năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện cho chủ trương và phê chuẩn kết quả bầu bổ sung 04 Chủ tịch Ủy ban nhân dân và 12 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

2.5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ; thực hiện các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nghiêm và chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định tại Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ; Quy định số 724-QĐ/TU ngày 30/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố*”; Quyết định số 2626/QĐ-

UBND ngày 12/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Quyết định số 4083/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân xã thị trấn.

- Chỉ đạo tiếp tục nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm của công chức, người lao động, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thi hành công vụ; thực hiện đúng các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ. Hầu hết người đứng đầu đều thực hiện nghiêm và đúng quy định về chức trách, nhiệm vụ của mình, thể hiện được tính tiên phong, gương mẫu, chỉ đạo cấp dưới chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Tuy nhiên, trong năm có 01 người đứng đầu bị xử lý kỷ luật với hình thức khiển trách do có hành vi vi phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công vụ (bà Trần Thị Hồng Thủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ngọc Biên).

2.6. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và các ngành chuyên môn của tỉnh.

2.7. Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm tra công vụ, giám sát và xử lý vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị niêm yết số điện thoại đường dây nóng để giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị của người dân, hướng đến chính quyền trong sạch, thân thiện trong phục vụ nhân dân. Tổ Kiểm tra Công vụ của huyện ban hành Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện kiểm tra trên địa bàn huyện theo phản ánh của người dân và sự chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Tổ kiểm tra công vụ huyện đã tiến hành kiểm tra đột xuất tại 16 cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền quản lý (12/17 xã, thị trấn và 04 cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện). Qua kiểm tra phát hiện vẫn còn một số cán bộ, công chức chưa chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc, đeo thẻ công chức, niêm yết lịch công tác....Qua đó Tổ kiểm tra đã nhắc nhở, chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm, đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Quảng Hữu và chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Quảng Hữu tổ chức kiểm điểm các cán bộ, công chức trực thuộc do chưa chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc.

Trong năm có 08 cán bộ, công chức, viên chức (04 cán bộ và 03 công chức

cấp xã, 01 viên chức) bị xử lý kỷ luật (02 cảnh cáo, 06 khiển trách) do có hành vi vi phạm trong quá trình công tác (02 vi phạm chính sách dân số bị xử lý kỷ luật Đảng; 02 vi phạm đạo đức, lối sống bị xử lý kỷ luật Đảng; 01 vi phạm những điều đảng viên không được làm bị xử lý kỷ luật Đảng; 03 vi phạm trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao giải quyết theo đơn tố cáo).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Các cơ quan, đơn vị chấp hành và thực hiện nghiêm nội dung Công văn chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kỷ luật, kỷ cương hành chính, công tác cải cách hành chính và công tác tinh giản biên chế.

- Ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên; công tác lãnh đạo, chỉ đạo có sự phân công nhiệm vụ cụ thể; duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân, giải quyết công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Công tác quản lý cán bộ được thực hiện tốt; điều động, bổ nhiệm, bố trí, sắp xếp và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo về cơ cấu, số lượng, chất lượng theo chức năng nhiệm vụ và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm đảm nhiệm.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước đạt được một số kết quả nhất định như: hợp trực tuyến, ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử... đã tạo tiền đề cho việc áp dụng phương pháp mới vào công tác quản lý hành chính nhà nước.

- Thủ tục hành chính thường xuyên được rà soát, sửa đổi, bổ sung và cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định, công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày càng được chú trọng hơn về chất lượng, tính hiệu lực và hiệu quả, đặc biệt là tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc nảy sinh trong một số lĩnh vực như: đầu tư, xây dựng, đất đai, sản xuất kinh doanh.

2. Hạn chế

- Một số người đứng đầu cơ quan, đơn vị từng lúc chưa thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở cấp dưới về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Một số đơn vị chưa thường xuyên tự kiểm tra công tác công vụ, dẫn đến còn một số công chức chất lượng thực thi công vụ chưa cao, chưa chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc.

- Vẫn còn một số ít người đứng đầu từng lúc chưa chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch UBND huyện trong thực hiện nhiệm vụ của ngành theo chức năng, nhiệm vụ, được giao; công tác phối hợp giữa ngành với ngành từng lúc chưa nhịp nhàng.

3. Nguyên nhân của những hạn chế

a) Khách quan

Khối lượng công việc nhiều, một số đơn vị biên chế được giao chưa đảm bảo nên một số công chức phải thực hiện nhiều nhiệm vụ trong công tác dẫn đến một số nhiệm vụ được giao đôi lúc còn chưa hoàn thành tiến độ, thời gian theo quy định.

b) Chủ quan

Một số cán bộ, công chức, viên chức ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa cao; việc chấp hành giờ giấc hành chính, đeo thẻ công chức chưa nghiêm; trách nhiệm của một số ít người đứng đầu thực hiện chưa gương mẫu.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Kiến nghị, đề xuất

- Xem xét quy định bổ sung thêm số lượng một công chức để bố trí chức danh khác đối với các xã, thị trấn đã bố trí Trưởng Công an chính quy.
- Các Bộ quản lý ngành ban hành Thông tư quy định cụ thể về trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện để làm cơ sở bố trí, sử dụng công chức.
- Đề nghị Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương đổi lại con dấu cho các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non-mẫu giáo thuộc Ủy ban nhân dân huyện vì hiện nay mẫu dấu các trường vẫn còn trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, tuy nhiên hiện nay các trường này không còn trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp; Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thực hiện tốt Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch thực hiện Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 05/4/2018; Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; quản lý, đánh giá, sử dụng điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định; thực hiện đúng quy định về chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và 143/2021/NĐ-CP của Chính phủ; giải quyết kịp thời, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và những người hoạt động không chuyên trách nghỉ việc.

- Tuyển dụng, bố trí đủ số lượng công chức và viên chức (nhất là công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý) tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập hiện còn khuyết.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp xây dựng lại Đề án vị trí việc làm và bản mô tả khung năng lực đối với từng vị trí việc làm theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ khi có hướng dẫn của Bộ quản lý ngành và Sở Nội vụ.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, dân vận chính quyền gắn với thực hiện mô hình chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm; tăng cường công tác thanh tra; thường xuyên kiểm tra công vụ tại các cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong năm 2022 đến Sở Nội vụ theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UB MTTQ VN huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Thanh tra huyện;
- TTVH-TT&TT huyện;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tăng Thị Thắm